

Bản án số: 29/2022/DS-ST

Ngày: 13-7-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Thơ

2/ Bà Hồ Thị Minh Tâm

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào- là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tố Anh – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2022/TLST- DS ngày 01 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-DS ngày 9 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Trần Thị C, sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Ấp B, xã Bình H, huyện C, An Giang

Là : Nguyên đơn

Bà Trần Thị C uỷ quyền cho bà Phan Thị V , sinh năm: 1958 (có mặt)

Địa chỉ: Lô 4^c 3, Khu dân cư Khóm Bình Đức 1, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Theo văn bản uỷ quyền lập ngày 18/3/2022.

-Bị đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Bà Ngô Thị Tuyết P, sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Tổ 18, ấp H, thị trấn A, huyện C, An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 7/7/2021 và lời khai tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trần Thị C và đại diện theo uỷ quyền của bà Trình bày:

Vào ngày 22/2/2018 al (nhằm ngày 8/4/2018dl) do chỗ quen biết vợ chồng ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P cần vốn làm ăn nên bà C có cho vợ chồng ông C, bà P vay số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) với lãi suất

1%/tháng, thời hạn vay thỏa thuận, khi nào cần bà Clấy lại và cho hay trước 01 tháng. Vào ngày 4/4/2021 bà C có báo cho ông C, bà P trả bà C tiền vốn +lãi nhưng ông C, bà P cứ hẹn rồi không trả vốn +lãi.

Nay bà Trần Thị C yêu cầu ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P phải trả vốn vay là 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) và lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày làm đơn khởi kiện là ngày 7/7/2021 đến ngày xét xử.

Đối với bị đơn ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, các thông báo về phiên họp kiểm tra về việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng ông C, bà P vẫn vắng mặt các buổi phiên họp giao nộp chứng cứ và hòa giải. Ngày 11 tháng 5 năm 2022 Tòa án tiến hành lấy lời khai của ông C thì ông cho biết: Cách đây khoảng 10 mấy năm trước ông có vay bà C số tiền 300.000.000 đồng, có đóng lãi được vài năm. Đến năm 2017 do không có khả năng đóng lãi nên bà C đến nhà yêu cầu viết biên nhận nợ với số tiền 500.000.000 đồng (số tiền 500.000.000 đồng bao gồm tiền vốn +lãi, biên nhận do ông viết và ký tên). Nay ông xác nhận có nợ bà C số tiền 500.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Còn bà P thì vắng mặt tại nhà nên không lấy lời khai được. Qua xác minh tại địa phương thì ông C và bà P vẫn còn hộ khẩu ở Ấp Hòa Long 1, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, An Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm cho rằng: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng được pháp luật quy định tại Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết quả việc hỏi tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tổng đạt, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên toà hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P theo quy định pháp luật.

[2]Về nội dung tranh chấp:

[2.1]: Mỗi quan hệ hợp đồng vay tài sản giữa bà Trần Thị C và ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P trên thực tế là có xảy ra trên cơ sở tờ biên nhận mượn tiền với số tiền 500.000.000đồng. Trong quá trình vay nợ ông C, bà P không đóng lãi và không trả vốn và lãi theo thỏa thuận. Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của bà C yêu cầu ông C và bà P phải trả một lần số tiền còn thiếu là 500.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật từ ngày 7/7/2021 đến ngày xét xử. Còn đối với bị đơn ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi tòa án thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm thì ông C, bà P không đến tòa tham gia hòa giải và xét xử. Tòa án tiến hành lấy lời khai ông C và bà P thì tại biên bản lấy lời khai ngày 11 tháng 5 năm 2022 ông C trình bày cách đây hơn 10 năm ông có vay tiền của bà C với số tiền 300.000.000 đồng, có đóng lãi được vài năm. Đến năm 2017 do không có khả năng đóng lãi nên bà C đến nhà yêu cầu viết biên nhận nợ với số tiền 500.000.000 đồng (số tiền 500.000.000 đồng bao gồm tiền vốn +lãi, biên nhận do ông viết và ký tên). Tuy nhiên lời trình bày của ông C không được bên nguyên đơn chấp nhận và ông C cũng không cung cấp chứng cứ để chứng minh cho phần trình bày của mình. Theo biên bản lấy lời khai thì ông cũng thừa nhận tờ biên nhận do ông viết và cùng với bà P ký vào tờ biên nhận nợ, ông xác định có thiếu bà C số tiền 500.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Xét thấy, trong mối quan hệ vay tài sản ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P là người có lỗi, vì không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình là trả vốn khi đến hạn. Việc vi phạm này đã ít nhiều cũng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà C. Do đó, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của bà C buộc ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P phải có nghĩa vụ trả nợ một lần số tiền 500.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp.

[2.2] Về phần lãi suất: Do ông C, bà P vi phạm nghĩa vụ nên bà C yêu cầu ông C, bà P phải trả lãi suất theo quy định pháp luật là hoàn toàn phù hợp. Theo đó thì khi xác lập tờ biên nhận vay tiền hai bên không thỏa thuận thời hạn vay, lãi suất chậm trả. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 lãi suất được xác định là bằng 10%/năm và thời gian tính lãi được tính từ ngày 7/7/2021 (theo yêu cầu của nguyên đơn) cho đến ngày xét xử là phù hợp và số tiền lãi được chiết tính như sau:

- Thời gian tính lãi từ ngày 7/7/2021 đến ngày 12/7/2022 là 12 tháng 6 ngày
+Vốn 500.000.000đ x lãi 0.83%/tháng x 12 tháng x6 ngày = 50.630.000 đồng
+Vốn 500.000.000đ + lãi 50.630.000 đồng = 550.630.000 đồng ((Năm trăm năm mươi triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

Như vậy, nghĩ nên xác lập mối quan hệ tranh chấp trên buộc ông C, bà P phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà C số tiền 550.630.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng) là hoàn toàn phù hợp.

[3]Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, khoản 1 Điều 235, 244, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 465, 466, 468 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C

2. Buộc Ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị C số tiền 550.630.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Trần Thị C được nhận lại số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002968 ngày 25 tháng 2 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

+ Ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P phải chịu số tiền 26.025.000đ (hai mươi sáu triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bà Trần Thị C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/7/2022). Ông Trần Văn C và bà Ngô Thị Tuyết P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng (để thi hành);
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mỹ Dung